

QUAN HỆ QUỐC TẾ

QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT - MỸ TRONG BỐI CẢNH MỸ HIỆN NAY

GS. TS. Nguyễn Thiết Sơn
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Giới thiệu

Mục tiêu của bài viết là tìm hiểu bối cảnh mới hiện nay khi chính quyền của Tổng thống Obama đang tiến hành điều chỉnh chính sách đối ngoại, trong điều kiện nước Mỹ phải đối mặt với nhiều thách thức trong và ngoài nước và Việt Nam đang vượt qua khủng hoảng tài chính toàn cầu và khó khăn trong nước, Việt Nam cần thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế với Hoa Kỳ trong giai đoạn mới, phù hợp với những thay đổi của hai nước và thế giới. Chúng tôi trình bày vấn đề bối cảnh mới hiện nay theo hướng một số nội dung của bối cảnh như sau: *trước tiên*, xác định những vấn đề mà nước Mỹ phải đối mặt hiện nay và việc định hình chính sách của nước Mỹ. *Thứ hai*, những định hướng chính sách đối ngoại của chính quyền Obama. *Thứ ba*, những ý kiến về quan hệ hợp tác kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ.

Nội dung của bối cảnh mới hiện nay trong quan hệ giữa hai nước Việt Nam và Hoa Kỳ có thể có nhiều, nhưng chúng tôi chỉ trình bày những vấn đề liên quan đến chính sách đối ngoại và những định hướng chiến lược của nước Mỹ. Vì việc định hướng chiến lược và xây dựng chính sách đối ngoại mới có tính khách quan (những nhân tố bên trong và bên ngoài quy định một nước phải có chính sách thích ứng), lại vừa có tính chủ quan, đồng thời, cũng phải phù hợp với bản

lĩnh và năng lực thực hiện của những người thực thi chính sách, nếu không, chính sách sẽ bị phá sản... Chính vì vậy, chính sách đối ngoại của chính quyền Obama sẽ có những tác động khác nhau đối với các nước và các khu vực trên thế giới, cũng như đối với Việt Nam, do đó vấn đề cần được nghiên cứu một cách thận trọng, để có thể có một số đề xuất góp phần tạo cơ sở cho việc hoạch định chính sách (ở đây là chính sách quan hệ kinh tế) của Việt Nam đối với Hoa Kỳ.

1. Hoa Kỳ - Những vấn đề phải đối mặt

Hoa Kỳ hiện nay là một nước lớn nhất thế giới về kinh tế, chính trị và quân sự, nhưng Hoa Kỳ cũng phải đối mặt với rất nhiều thách thức, bên cạnh những lợi ích thu được do vị trí siêu cường số một thế giới.

Tổng thống Obama lên cầm quyền với khẩu hiệu tranh cử là nước Mỹ cần thay đổi. Và thực tế, với những di sản của chính quyền Bush, nước Mỹ phải có một chính sách đối ngoại mới. Hiện nay, cái mà thế giới trông đợi chính là "Học thuyết" Obama, trong đó có cả học thuyết về đối ngoại, sẽ như thế nào. Chính vì muốn có nhiều thay đổi trong thời đại nước Mỹ ngày càng có nhiều đối thủ cạnh tranh chia phần và thế giới cũng đang biến đổi hết sức nhanh chóng, nước Mỹ đang đối mặt với nhiều thách thức hơn,

trong khi sức mạnh của nước Mỹ đang giảm sút tương đối.

Thách thức trước tiên là khủng hoảng kinh tế tài chính trong nước và trên thế giới và tiềm lực tổng thể của nước Mỹ đang giảm sút nghiêm trọng (trong tỷ trọng toàn cầu). Tác động của khủng hoảng và tiềm lực tổng thể giảm sút được đo bằng những ảnh hưởng tiêu cực, to lớn, đến toàn bộ đời sống kinh tế - xã hội Mỹ, đến tất cả các công ty, tổ chức, mỗi người dân; bằng tỷ trọng giảm sút của GDP và số ngành mũi nhọn đứng đầu so với thế giới; được đo bằng việc lực lượng khủng bố dám tấn công trực diện vào biểu tượng của nước Mỹ chính trong lòng nước Mỹ và dù Mỹ dường như ngay lập tức chống trả, tuyên chiến với chủ nghĩa khủng bố, nhưng thực tế, chủ nghĩa khủng bố vẫn “chưa sợ” Mỹ; được đo bằng việc nước lớn khác tại diễn đàn quan trọng của thế giới gần đây đề nghị giảm vai trò thế giới của đồng đôla Mỹ.

Đây là thách thức quan trọng nhất, vì nếu nước Mỹ là siêu cường mạnh mẽ như trước, không lực lượng nào dám thách thức như vậy cả. Sự giảm sút và yếu kém của vai trò và sức mạnh Mỹ đã gây nên tình trạng đó. Nhiều học giả và chính khách Mỹ cho rằng, hiện nay nước Mỹ dù gặp khó khăn vẫn đang là một nước phát triển mạnh mẽ nhất thế giới, chỉ có điều nhiều nước cũng đang phát triển mạnh lên, chiếm tỷ trọng lớn hơn so với trước, khiến tỷ phần của Mỹ giảm tương đối so với các nước khác, nhưng nước Mỹ vẫn đang đi đầu.

Thách thức thứ hai là Mỹ phải có chính sách ngoại giao mới, công cụ thực hiện mới. Chính sách đó chuyển từ đơn phương, sức mạnh, đối đầu trực diện sang đa phương, hòa hoãn hợp tác, sử dụng sức mạnh trí tuệ... cho phù hợp với sức mạnh và khả

năng hiện nay của Mỹ. Chính phủ Mỹ phải nhanh chóng định hình chính sách đối ngoại mới để xác định vai trò của Mỹ hiện nay trong hợp tác và giải quyết các vấn đề quốc tế và cũng là để bảo vệ lợi ích của nước Mỹ.

Thách thức tiếp theo là cách thức giải quyết các điểm nóng trên thế giới và các vấn đề toàn cầu: - Chống khủng bố; - Iraq; - Iran; - Bắc Triều Tiên; - Afghanistan và Pakistan; - Hòa bình Trung Đông với vấn đề Israel và Palestine; - Các vấn đề toàn cầu, như khủng hoảng tài chính, vấn đề dầu mỏ năng lượng, vấn đề khí hậu, nóng lên toàn cầu, vấn đề dịch bệnh... Đây là những vấn đề liên quan đến hòa bình ổn định và phát triển, đối đầu và hợp tác, cạnh tranh và quyền lực, liên quan đến sự suy yếu, giảm sút vai trò toàn cầu của Mỹ.

Thách thức thứ tư là giải quyết các mối quan hệ với Trung Quốc, quan hệ với Nga. Đây là thách thức quan trọng thường xuyên trước mắt và lâu dài đối với vai trò siêu cường số một thế giới của Mỹ.

Trong các mối quan hệ và thách thức trên đây đối với nước Mỹ, quan hệ với khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, rõ ràng không phải là hàng đầu.

Một trong những vấn đề rất quan trọng của cường quốc Mỹ trong bối cảnh hiện nay là định hình điều chỉnh lại toàn bộ sự phát triển của nước Mỹ theo một mô hình phát triển mới, hay mô hình phát triển kinh tế - xã hội của cường quốc số một thế giới, có khả năng tạo dựng bước ngoặt cho sự phát triển của nước Mỹ và thế giới.

Người ta cho rằng, cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện nay là cuộc khủng hoảng lớn nhất từ sau Đại khủng hoảng kinh tế 1929-1933. Trong khoảng 80 năm qua, nước Mỹ đã có

những lần điều chỉnh bước ngoặt quan trọng: thời Tổng thống F. Roosevelt năm 1933 với thách thức của Đại khủng hoảng và thực hiện New Deal; thời Tổng thống R. Reagan những năm 1980 với những thách thức của Chiến tranh Lạnh và ngày nay, người ta đang đòi hỏi và đợi chờ có sự thay đổi bước ngoặt cho một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên sau Chiến tranh Lạnh. Những bước ngoặt này đều có những thay đổi lớn trong chính sách đối nội lẫn chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ.

New Deal của Tổng thống F. Roosevelt được thực hiện để phục hồi nước Mỹ và xác định vai trò vị trí của Mỹ trên thế giới sau Đại khủng hoảng. “Một trăm ngày đầu tiên” của Roosevelt tập trung vào thực hiện cứu trợ khẩn cấp, một phần của Chiến lược phục hồi và phát triển đất nước. Từ ngày 9/3 đến 16/6 năm 1933, Tổng thống Roosevelt đã đệ trình Quốc hội một số lượng kỷ lục các dự luật, và tất cả đều được thông qua. Rất nhiều công việc khẩn cấp đã được thực hiện: 1/ Với gói kích thích kinh tế 3,3 tỷ USD nhằm cứu trợ, vực dậy và phát triển các ngành kinh tế, như công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng, xây dựng nhà ở, đường sắt..., tạo việc làm và giảm thất nghiệp; 2/ Thực thi cắt giảm ngân sách liên bang, trong đó có 40% quỹ trợ cấp cựu chiến binh và toàn bộ chi tiêu quân sự, cắt ngân sách dành cho lục quân và hải quân; 3/ Cắt giảm nguồn thu của chính phủ; 4/ Thành lập các doanh nghiệp quốc doanh, trong đó có doanh nghiệp lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ (Tennessee Valley Authority -TVA, để quản lý các dự án ở Tennessee); 5/ Ban hành và thực hiện các đạo luật thiết yếu cho cuộc sống, lao động và cải cách kinh tế, như Đạo luật An sinh Xã hội, thiết lập hệ thống an

sinh xã hội và hứa hẹn an sinh kinh tế cho người già, người nghèo và người bệnh. Đạo luật Wagner - Đạo luật Quan hệ Lao động Quốc gia, dành cho công nhân quyền tổ chức nghiệp đoàn, tham gia các cuộc thương thảo với các tổ chức nghiệp đoàn và quyền tham gia đình công, Đạo luật Công nghiệp Quốc gia (*National Industrial Recovery Act - NIRA*) năm 1933 thực hiện Cải cách nền kinh tế, nhằm chấm dứt tình trạng cạnh tranh khốc liệt, bằng cách buộc các ngành công nghiệp phải tuân thủ bộ qui tắc ấn định cơ chế vận hành cho mọi công ty như giá sản, thỏa hiệp tránh cạnh tranh và định mức sản xuất...

Đây là thời kỳ bàn tay hữu hình của chính phủ phát huy tác dụng đưa nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng, trở thành nước hùng mạnh nhất thế giới, cũng là thời kỳ bước ngoặt to lớn của nước Mỹ với Kỷ nguyên Roosevelt trong lịch sử nước này.

Kỷ nguyên R. Reagan cũng bắt đầu từ những phản ứng lại tác động tiêu cực của lạm phát, suy thoái kinh tế trầm trọng, đầu những năm 1980, những phức tạp trong quan hệ quốc tế, sự bành trướng vai trò và phạm vi hoạt động của chính phủ. Và Reagan đã ghi dấu ấn trong việc định hình lại phát triển cho nước Mỹ, cả trong đối nội lẫn đối ngoại với những tư tưởng, quan điểm cơ bản sau:

1/ Bãi bỏ các quy định và giảm vai trò của chính phủ đối với nền kinh tế (nghĩa là loại bỏ quyền lực của bàn tay hữu hình đối với việc điều hành và quản lý nền kinh tế);

2/ Thay đổi chính sách tài chính: cắt giảm thuế;

3/ Điều chỉnh chính sách đối ngoại và sử dụng quyền lực. Reagan đã thực hiện một chính sách đối ngoại thực dụng dựa vào sức mạnh quân sự và “rõ ràng về mặt tinh thần”.

Những quan điểm và ý tưởng của Reagan đã được ứng dụng trong thực tiễn. Và sau này, G. Bush đã phát triển thêm với học thuyết đánh đòn phủ đầu trong quan hệ quốc tế. Người ta cho rằng, Học thuyết Reagan có thể đã phù hợp với bối cảnh thế giới và nước Mỹ lúc đó, đã dẫn đến sự sụp đổ của nhà nước Liên Bang Xô-viết, chấm dứt Chiến tranh Lạnh, thế giới có nhiều thập kỷ tăng trưởng kinh tế, đưa nước Mỹ lên vị trí siêu cường duy nhất trên thế giới. Nhưng sự tiếp tục của các thế hệ chính phủ Mỹ và sự thái quá của G. Bush đã làm cho nước Mỹ lún sâu vào khủng hoảng tài chính kinh tế, tình hình quan hệ quốc tế căng thẳng, chủ nghĩa khủng bố phát triển, nhiều nước lớn nhỏ của thế giới phát triển mạnh lên có khả năng cạnh tranh trực tiếp với Mỹ, nhiều nước có khả năng chia phần và đe dọa trực tiếp đến sức mạnh và lợi ích của Mỹ trên khắp thế giới.

Nước Mỹ cần có sự thay đổi và phải thay đổi để phát triển, đây là nhu cầu rất cấp thiết của nước Mỹ hiện nay. Nhưng muốn thay đổi và tạo nên được “kỷ nguyên mới” hay không là một hiện thực khác, nó đòi hỏi Tổng thống của nước Mỹ (Tổng thống Obama hiện nay, hoặc Tổng thống những nhiệm kỳ tiếp theo) phải giải quyết dứt khoát và trước tiên những vấn đề cơ bản sau đây:

1/ Giải quyết vấn đề khủng hoảng tài chính kinh tế hiện nay một cách cơ bản, lâu dài và tạo tiền đề thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Mỹ cho nhiều thập kỷ tới.

2/ Hoạch định chính sách đối ngoại nhằm xác định lại vai trò lãnh đạo thế giới của Mỹ. Đây là một nhiệm vụ khó khăn phức tạp, vì nhiều nước trên thế giới đang phát triển vượt dần ra khỏi

sự kiểm soát trực tiếp của Mỹ. Chính sách ngắn hạn trước mắt của Mỹ là phải cùng với các nước trên thế giới vượt qua khủng hoảng kinh tế tài chính, nhằm xóa bỏ hình ảnh xấu của nước Mỹ và lấy lại niềm tin của thế giới đang rất giảm sút, vào nước Mỹ.

3/ Định hình sự phát triển của nước Mỹ trong những thập kỷ tới.

Giải quyết những vấn đề trên đây có nghĩa là có thể phải vượt qua những di sản của F. Roosevelt, R. Reagan, và nhiều tổng thống khác của Mỹ để tạo ra một chủ thuyết phát triển mới cho nước Mỹ trong bối cảnh thế giới hiện nay đang thay đổi. Chỉ có như vậy nước Mỹ mới có khả năng tiếp tục phát triển, và cũng có nghĩa là định hình một chính sách phát triển mới có tính chất bước ngoặt, trong đó có chính sách đối ngoại.

2. Những định hướng chính sách đối ngoại của chính quyền Obama

Một trong những định hướng chính sách đối ngoại quan trọng nhất của chính quyền Obama hiện nay là chuyển từ chủ nghĩa đơn phương và sử dụng sức mạnh áp đảo sang chủ nghĩa đa phương, hợp tác hơn và ít ngạo mạn hơn về một “siêu cường duy nhất trên thế giới”, tôn trọng hơn tiếng nói của các nước khác.

Sử dụng các công cụ đối ngoại phù hợp hơn, cân bằng hơn trong sử dụng sức mạnh quân sự và ngoại giao; ủng hộ chính sách đối ngoại thực dụng của Bush bố. Thực hiện chính sách ngoại giao phù hợp với quan điểm giá trị truyền thống của nước Mỹ, hợp tác hòa dịu, đối thoại với các quốc gia, có cả các quốc gia Hồi giáo. Tuy nhiên, Tổng thống Obama cũng đã từng tuyên bố “Không ngần ngại sử dụng vũ lực để tiêu diệt các phần tử khủng

bổ có khả năng uy hiếp trực tiếp đến an ninh của nước Mỹ”.

Các công cụ khác nhau bao gồm sức mạnh cứng, sức mạnh mềm, hay chính trị, quân sự, kinh tế, ngoại giao, văn hóa, xã hội... được sử dụng kết hợp trong quan hệ quốc tế. Việc sử dụng tổng hợp các công cụ được các học giả và quan chức ngoại giao Mỹ gọi là “Sức mạnh Trí tuệ”. Ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton coi việc sử dụng sức mạnh trí tuệ của chính sách đối ngoại Mỹ hiện nay là nhằm đối phó với các thách thức toàn cầu.

Định hướng chính sách đối ngoại của Mỹ hiện nay có một số nét đáng chú ý: 1/ Bảo đảm tuyệt đối lợi ích sống còn và an ninh quốc gia của Mỹ và các đồng minh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Mỹ và kinh tế thế giới và thịnh vượng chung, nhằm tăng cường địa vị lãnh đạo toàn cầu của Mỹ, bảo vệ và thúc đẩy các giá trị Mỹ trên thế giới. 2/ Tự do và nhân quyền: khẳng định phát triển kinh tế thị trường tự do, bảo đảm tự do và thúc đẩy quyền con người như là trọng tâm quan trọng của chính sách đối ngoại của Mỹ. 3/ Ưu tiên việc hoạch định chính sách đối ngoại phục vụ lợi ích Hoa Kỳ trong quan hệ quốc tế và bảo đảm cho sự thành công của chính sách. 4/ Sử dụng linh hoạt, mềm dẻo các công cụ đối ngoại: ngoại giao đối thoại, đàm phán, thuyết phục, dùng các đòn bẩy kinh tế như thương mại - đầu tư, bao gồm cả việc ký kết các FTA, hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), tăng cường hợp tác quân sự, văn hóa, mở rộng hợp tác với các chính phủ, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế, và giao lưu nhân dân.

Cho đến nay, chính quyền Obama đã triển khai chính sách đối ngoại tại hầu như tất cả các khu vực trên thế giới: khôi phục và củng cố quan hệ với châu Âu và Nga, gặp gỡ và khẳng định thiện chí hợp tác với các nước Nam Mỹ, quan

tâm hơn đối với châu Á, chuyển trọng tâm của cuộc chiến chống khủng bố từ Iraq sang Afghanistan, chú trọng tiến trình hòa bình Trung Đông, dỡ bỏ một số hạn chế với Cuba và giảm đối đầu với Iran, Bắc Triều Tiên, hợp tác thiện chí với Việt Nam.

Tại châu Á, Mỹ khẳng định “là khu vực có tầm quan trọng sống còn đối với Mỹ ngày nay và trong tương lai”. Với Nhật Bản, Mỹ khẳng định Nhật “là hòn đá tảng trong các nỗ lực toàn cầu của Mỹ”, cam kết tiếp tục bảo vệ Nhật Bản và giải quyết vấn đề Triều Tiên, khủng hoảng kinh tế, năng lượng sạch, an ninh, biến đổi khí hậu và các vấn đề toàn cầu khác. Với Hàn Quốc, Mỹ coi liên minh Mỹ - Hàn Quốc là “liên minh chiến lược toàn cầu” và là “hòn đá tảng cho hòa bình và ổn định trên bán đảo Triều Tiên và Đông Bắc Á”.

Với các nước ASEAN, Mỹ thể hiện mong muốn thiết lập quan hệ đối tác toàn diện và hợp tác sâu sắc hơn, nhằm thúc đẩy dân chủ và phát triển, tạo khuôn khổ thúc đẩy những lợi ích chung trong các vấn đề khu vực và toàn cầu.

Với Trung Quốc, Mỹ cam kết sẽ theo đuổi các quan hệ tích cực, hợp tác, “làm sâu sắc hơn nữa và mở rộng” quan hệ Mỹ-Trung, trong đó quan hệ kinh tế song phương là “thiết yếu” đối với Mỹ, duy trì đối thoại cấp cao về chiến lược (các vấn đề chính trị, an ninh và toàn cầu) và đối thoại kinh tế (các vấn đề tài chính và kinh tế) theo một khuôn khổ rõ ràng, dài hạn và tổng thể.

Những động thái trên đây cho thấy Mỹ đang chủ trương thực hiện các bước điều chỉnh chiến lược đối ngoại một cách thực dụng, mềm dẻo, tăng bản bết thù, thúc đẩy hợp tác trên các mặt có cùng lợi ích, chấp nhận tồn tại sự khác biệt. Điều này có thể là những bước đầu cho một chính sách đối ngoại mới của Mỹ nhằm xây dựng

một “trật tự thế giới mới” trên cơ sở một học thuyết mới.

3. Quan hệ Việt - Mỹ

Quan hệ Việt-Mỹ đã trải qua một giai đoạn khá dài từ khi Mỹ bỏ cấm vận chống Việt Nam và hiện nay, mối quan hệ đó được đánh giá là tích cực, đáp ứng được lợi ích của cả hai bên, mặc dù tiềm năng chưa được khai thác hết.

Với chính sách đối ngoại của chính quyền Mỹ hiện nay và trong tương lai, Việt Nam cần có những điều chỉnh thích ứng để có được quan hệ tích cực với Mỹ phục vụ hiệu quả sự nghiệp đổi mới của Việt Nam.

Về mặt nhận thức: Những tác động của chính sách đối ngoại của Mỹ lợi hại ít hay nhiều đến Việt Nam và mối quan hệ Mỹ-Việt phụ thuộc rất nhiều vào nhận thức của cả hai bên, nhất là của Việt Nam. Nếu Việt Nam nhận thức đúng và có đối sách hợp lý đối với chính sách đối ngoại của Mỹ, thì Việt Nam có thể thu được nhiều lợi ích.

Một thực tế chính sách đối ngoại của Mỹ cho thấy, Mỹ đang thay đổi trong cách tiếp cận và ứng xử. Mỹ đang sử dụng các biện pháp đối thoại, lắng nghe, đa phương, hợp tác giảm căng thẳng, tăng cường lòng tin với các nước và các khu vực...

Những thay đổi ở Mỹ và chính sách đối ngoại Mỹ, nhất là các quan điểm và định hướng quan hệ quốc tế trong bối cảnh quốc tế hiện nay, cho phép chúng ta nhìn nhận lại thích hợp về nước Mỹ trong quan hệ với Việt Nam, và xác định hợp lý mối quan hệ hợp tác kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ cho thời gian tới.

Trước tiên, theo chúng tôi, cần nhìn nhận Việt Nam có vai trò, vị trí như thế nào đối với Mỹ. Có thể có các quan điểm sau:

1/ Nếu chúng ta cho rằng, Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ và có vai trò vị trí rất to lớn trong khu vực

và trên thế giới và cũng có vai trò rất to lớn đối với Mỹ trong việc giúp Mỹ tạo thế cân bằng trong khu vực, thì có thể xác định một chính sách nhất định nào đó;

2/ Nếu cho rằng, Việt Nam qua gần một phần tư thế kỷ thực hiện Đổi mới đã thu được một số kết quả nhất định, đời sống nhân dân được cải thiện hơn trước, quan hệ quốc tế được rộng mở hơn, Việt Nam đang thay đổi mình để phù hợp với bước chuyển của thế giới, hòa nhập và làm bạn với các nước trong cộng đồng quốc tế, có các mối quan hệ hữu nghị cùng có lợi với Mỹ, thì có thể hoạch định một chính sách nhất định nào đó trong quan hệ với Mỹ.

3/ Quan điểm của chúng tôi cho rằng, Việt Nam đã có nhiều thay đổi qua nhiều năm Đổi mới, đang từng bước hội nhập vào nền kinh tế thế giới, vào các hoạt động của cộng đồng quốc tế, Việt Nam đang cần có nhiều điều kiện hơn để tiếp tục phát triển, chống nguy cơ tụt hậu, và cải thiện quan hệ với Mỹ là một điều kiện hết sức quan trọng. Đây là nhận thức của chúng tôi. Trên cơ sở nhận thức này, chúng tôi thấy cần có những nhận định thích hợp về “nhân tố Mỹ” hiện nay.

Nhận định về “Nhân tố Mỹ”: Từ nhận thức và quan niệm trên, theo chúng tôi, nước Mỹ đang có nhiều thay đổi, đang gặp nhiều khó khăn do khủng hoảng tài chính kinh tế, do di sản của các chính quyền trước để lại.

Nhưng dù có nhiều thay đổi và gặp khó khăn, nước Mỹ vẫn là siêu cường, vẫn là sức mạnh kinh tế số một thế giới trong nhiều thập kỷ tới, ngay cả khi gặp khó khăn to lớn do khủng hoảng tài chính kinh tế trong nước và toàn cầu và các đối tác khác đang lớn mạnh không ngừng. Về khách quan, nước Mỹ đang có những cơ sở hết sức to lớn, bảo đảm cho Mỹ đóng vai trò siêu cường số một thế giới: khoa học

công nghệ, yếu tố con người, tiềm lực quân sự, tiềm lực kinh tế, sự linh hoạt của chính sách quốc gia, dám chấp nhận “thay đổi” trong thế giới “đang đổi thay” hiện nay,... Đây là cơ sở vật chất quan trọng, mà những nước nào trên thế giới muốn phát triển mạnh, không thể không tính đến để thiết lập quan hệ với Mỹ.

Những quan điểm, chính sách và đối sách của Việt Nam trong quan hệ với Mỹ: Nếu nhận định như trên (không phải để lo ngại sức mạnh Mỹ, mà là để có chính sách phù hợp), chắc chắn Việt Nam cần có những quan điểm, chính sách và đối sách thích ứng vì lợi ích của dân tộc.

Quan điểm, chính sách và đối sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam rất rõ ràng về hội nhập quốc tế, Việt Nam đang tích cực và chủ động hội nhập vào cộng đồng quốc tế, dựa chỉ tin cậy cho hợp tác quốc tế, Việt Nam lại đang có những quan hệ tích cực với Hoa Kỳ. Đảng và Nhà nước Việt Nam chủ trương mở rộng các quan hệ hợp tác kinh tế với Mỹ, coi Mỹ là đối tác quan trọng của Việt Nam, trong hợp tác cần đáp ứng lợi ích của cả hai bên, tôn trọng các nguyên tắc độc lập chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ...

Một số ý kiến của chúng tôi về “nhân tố Mỹ” và quan hệ kinh tế Việt - Mỹ:

Chúng tôi có 5 ý kiến sau:

1/ Về quan điểm, cần coi hợp tác với Mỹ là nhân tố nền tảng, cơ bản trong phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam.

2/ Quan hệ với Mỹ phải coi Mỹ là đối tác chiến lược quan trọng nhất của Việt Nam.

3/ Nhanh chóng ký kết FTA với Mỹ.

4/ Các quan hệ khác phải được nâng tầm tương xứng: các quan hệ an ninh quân sự, chính trị.

5/ Học tập kinh nghiệm của các nước trong quan hệ với Mỹ (Trung

Quốc, Đông Nam Á, Đông Bắc Á), thực hiện nguyên tắc các bên thứ ba thấy không bị ảnh hưởng khi Việt Nam đẩy mạnh và mở rộng quan hệ với Mỹ.

Những ý kiến này được cụ thể hơn như sau:

Về quan điểm hợp tác kinh tế: Trong điều kiện nêu trên, Việt Nam cần chủ động coi quan hệ với Hoa Kỳ như là một quan hệ nền tảng quan trọng trong quan hệ quốc tế, và là quan hệ nền tảng, cơ bản trong phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, đồng thời cũng coi trọng các mối quan hệ với các bên thứ ba khác. *Như vậy, về quan điểm quan hệ hợp tác kinh tế với Hoa Kỳ, chúng tôi đề nghị coi “Nhân tố Mỹ” là nhân tố cơ bản, nền tảng trong phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam* (Vi thực tế, hiện nay Mỹ đã và sẽ chiếm tỷ trọng rất lớn trong các yếu tố đầu vào của nền kinh tế Việt Nam: Vốn (vốn FDI đứng hàng đầu ở Việt Nam, vốn đầu tư gián tiếp sẽ rất lớn), công nghệ, máy móc thiết bị, bí quyết quản lý, đào tạo tri thức... và các yếu tố đầu ra: thị trường tiêu thụ loại lớn nhất của Việt Nam).

Về định hướng chính sách: Nếu như vậy, cần nâng tầm quan hệ, như đã được khẳng định qua các cuộc gặp thượng đỉnh Việt-Mỹ giữa các nhà lãnh đạo Việt Nam và Hoa Kỳ, lên hợp tác toàn diện, nhằm tăng cường lợi ích và nâng cao vị thế của Việt Nam. Thực tiễn lịch sử dựng nước và giữ nước của Việt Nam cũng đã chỉ ra rằng, với chính sách hữu nghị làm bạn với tất cả các nước, Việt Nam đã chuyển hóa một cách tốt đẹp các mối quan hệ phức tạp, thù địch của quá khứ với nhiều nước sang quan hệ hợp tác hữu nghị cùng có lợi và tin tưởng lẫn nhau, Việt Nam cũng đang hợp tác với Mỹ trên tinh thần như vậy. *Như vậy, về định hướng chính sách,*

chúng tôi cho rằng, cần coi mở rộng quan hệ toàn diện với Mỹ là việc bình thường đối với Việt Nam, cũng như đối với các nước trên thế giới và Mỹ phải là đối tác chiến lược quan trọng nhất của Việt Nam.

Về đối sách, hay các giải pháp quan hệ với Hoa Kỳ: Chúng tôi đồng tình với nhiều ý kiến cho rằng, trong quan hệ với Hoa Kỳ, Việt Nam cần có:

1/ *Chính sách ngoại giao: thân thiện và đa dạng*, từ chỗ có quan hệ thù địch trong chiến tranh (giữa nhân dân Việt Nam với những lực lượng chủ chiến trong chính quyền và xã hội Mỹ, không phải với nhân dân Mỹ), chuyển sang quan hệ đối tác, cùng có lợi.

2/ *Chính sách hợp tác: toàn diện.*

Về kinh tế: *nhANH chóng tiến tới ký kết FTA với Mỹ*, đẩy mạnh xuất nhập khẩu đầu tư, chuyển giao công nghệ.

Về an ninh quân sự, *chính trị phải được nâng tầm tương xứng*, trong đó có các mối quan hệ hợp tác song phương Việt-Mỹ và các mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Hoa Kỳ trong các tổ chức quốc tế và quan hệ với đối tác thứ ba.

Về các lĩnh vực khác cần được mở rộng: hợp tác trong bảo vệ môi trường, phát triển năng lượng sạch và phát triển bền vững, xóa đói giảm nghèo, đào tạo và giáo dục, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, du lịch, hợp tác với người Việt ở Mỹ...

Về việc học tập kinh nghiệm của các nước khác trong quan hệ với Mỹ: Rất nhiều nước trên thế giới có quan hệ với Mỹ và có rất nhiều kinh nghiệm cần nghiên cứu học tập. Ở Châu Á, nhiều nước như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Philippines,... có rất nhiều quan hệ chặt chẽ với Mỹ. Nếu có nghiên cứu, sẽ thấy quan hệ của Việt Nam với Mỹ chưa được bao nhiêu, nếu Việt Nam mở rộng hơn quan hệ với Mỹ, cũng chưa thể bằng các nước trên. Vậy quan hệ Việt-Mỹ không thể ảnh hưởng

nhiều hơn đến các nước trên so với quan hệ của các nước đó với Mỹ ảnh hưởng đến Việt Nam.

3/ *Nguyên tắc hợp tác*: Trong hợp tác toàn diện cần tôn trọng những nguyên tắc tin cậy lẫn nhau, không né tránh, thẳng thắn trao đổi các vấn đề và biết nhân nhượng (những vấn đề chưa có sự nhất trí), tôn trọng độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, công việc nội bộ, hai bên cùng có lợi và không xâm hại lợi ích của bên thứ ba trong điều kiện toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế hiện nay.

Kết luận

Trên đây là những ý kiến riêng, chúng tôi cho rằng, Việt Nam đã chủ động hội nhập quốc tế và đã xây dựng được nhiều quan hệ tốt đẹp, tích cực với Hoa Kỳ và đã thu được nhiều kết quả lớn. Trong điều kiện Hoa Kỳ đang có những thay đổi và bước chuyển mới, Việt Nam cần chủ động có chính sách thích hợp, thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa quan hệ toàn diện với Hoa Kỳ trong giai đoạn mới, vì lợi ích phát triển của đất nước chúng ta ■

Tài liệu tham khảo:

1. Eliot Cohen, "What's Different about the Obama Foreign Policy?", <http://online.wsj.com/article/> . Washington, Aug 2009.
2. Michael Scherer, "The five Pillars of Obama's Foreign Policy", Washington 13 Jul 2009, [Time.com](http://www.time.com) 7 Aug 2009.
3. H.A. Kissinger, "Obama's Foreign Policy Challenge", 22 Apr 2009. [The Washington Post.com](http://www.washingtonpost.com).
4. Randall B. Woods, "Vietnam and the American Political Tradition: The politics of Dissent", Cambridge University Press, 2003.
5. Joseph Nye, "Soft Power: The Means to Success in World Politics", Public Affairs, 2006.
6. Điều trần của Scot Marciel, Phó trợ lý Ngoại trưởng Mỹ, Vu các vấn đề Đông Á - Thái Bình Dương Bộ Ngoại giao Mỹ về "Hợp tác Hoa Kỳ - Việt Nam: Về các vấn đề liên quan đến Chất Da Cam" trước Tiểu ban Châu Á - Thái Bình Dương và Môi trường Toàn cầu, Ủy ban Đối ngoại, Hạ nghị viện Hoa Kỳ. Website US Embassy to Vietnam, 6/2009.
7. Thông cáo Báo chí Chung về cuộc họp giữa Ngoại trưởng Hoa Kỳ và Bộ trưởng Ngoại giao các nước hạ nguồn sông Mekong. Website US Embassy to Vietnam, 7/2009.

Bài viết tham gia đề tài 01.03/06-10.